TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẨM LỆ
TP ĐÀ NẴNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 30/7/2024
V/v ly hôn, con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phùng Văn Nhớ**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Trình**

2. Ông **Mai Văn Du**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Cẩm Anh** - Thư ký Toà án nhân dân quận Cẩm Lệ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa: Ông **Tề Hoàng Anh Tuấn** - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Cẩm Lệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 143/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2024 về việc *"Tranh chấp ly hôn, con chung"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 94/2024/QĐ-ST ngày 16 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Tạ Hoàng H,** sinh năm 1983; Địa chỉ: 20 N T H, tổ 45, phường H A, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. có đơn xin vắng mặt

- *Bị đơn:* Ông **Lê Khắc V,** sinh năm 1979; Địa chỉ: 20 N T H, tổ 45, phường H A, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 17 tháng 4 năm 2024 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên toà sơ thẩm, nguyên đơn bà Tạ Hoàng H trình bày:

-*Về quan hệ hôn nhân:* Vợ chồng tôi kết hôn vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường K T, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng tôi sống chung tại địa chỉ số 20 đường N T H, tổ 45, phường H A, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Trong thời gian chung sống, đến đầu năm 2020, vợ chồng tôi xảy ra mâu thuẫn bất hòa. Nguyên nhân mâu thuẫn là do cả hai vợ chồng có lối sống khác biệt dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, bất đồng quan điểm về nhiều vấn đề trong cuộc sống. Dù đã cố gắng giải quyết những bất đồng và hán gắn tình cảm gia đình nhưng tình cảm vợ chồng không còn, không tìm được tiếng nói chung, không khí trong gia đình ngột ngạt, gây mệt mỏi cho mọi thành viên trong gia đình. Đỉnh điểm mâu thuẫn là từ cuối năm 2023 nên vợ chồng tôi mâu thuẫn càng thêm nghiêm trọng. Nay tôi cảm thấy vợ chồng không hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài nên tôi đề nghị Tòa án cho tôi được ly hôn với anh Lê Khắc V.

-*Về con chung:* Vợ chồng tôi có 01 con chung tên Lê Nam P, sinh ngày 27/8/2017. Ly hôn, tôi có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Lê Khắc V cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung:* Vợ chồng chúng tôi tự thỏa thuận phân chia và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Vợ chồng chúng tôi tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Bị đơn ông Lê Khắc V trình bày:

-*Về quan hệ hôn nhân:* Tôi xác nhận về thời gian, điều kiện kết hôn như lời vợ tôi bà Tạ Hoàng H trình bày là đúng. Nay vợ tôi yêu cầu ly hôn, tôi xin trình bày như sau:

Tôi chỉ đồng ý ly hôn trong trường hợp vợ tôi nêu rõ được nguyên nhân ly hôn là gì? Có đủ điều kiện để ly hôn hay không?

Trong trường hợp vợ tôi không nêu được lý do ly hôn thì tôi không đồng ý ly hôn. Tôi đề nghị Tòa án sắp xếp cho vợ chồng tôi một buổi để hòa giải về vợ chồng.

-*Về con chung:* Tôi xác định vợ chồng tôi có 01 con chung Lê Nam P như vợ tôi trình bày là đúng. Tuy nhiên, tôi không đồng ý giao con cho vợ tôi nuôi. Tôi cũng có nguyện vọng được nuôi con nếu vợ chồng tôi ly hôn. Tôi đề nghị Tòa án cho các bên cung cấp về điều kiện nuôi con, chăm sóc con, xem ai có điều kiện nuôi dưỡng con đảm bảo về mọi mặt quyền lợi, học hành của con.

- *Về tài sản chung:* Vợ chồng chúng tôi tự thỏa thuận phân chia và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Vợ chồng tôi tự thỏa thuận giải quyết.

** Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa:*

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng trình tự quy định của pháp luật. Đối với các đương sự: Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Bị đơn chưa thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quan điểm giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy mâu thuẫn giữa bà Tạ Hoàng H và ông Lê Khắc V đã thực sự trầm trọng, xảy ra nhiều mâu thuẫn dẫn đến các cơ quan địa phương can thiệp. Do vậy, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tạ Hoàng H, xử cho bà H được ly hôn với ông V.

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Tạ Hoàng H về việc được nhận nuôi con chung và không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà H xác nhận không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa HĐXX nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Bị đơn ông Lê Khắc V có địa chỉ nơi cư trú tại số nhà 20 N T H, tổ 45, phường H A, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng nên Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn ông Lê Khắc V được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, nguyên đơn bà Tạ Hoàng H có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự HĐXX xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Tạ Hoàng H và ông Lê Khắc V có đăng ký kết hôn vào ngày 02/10/2017 tại Ủy ban nhân dân phường K T, quận Thanh Xuân,

thành phố Hà Nội, hôn nhân của bà H, ông V trên cơ sở tự nguyện nên hôn nhân hợp pháp và được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống, theo bà H trình bày là vợ chồng bà bắt đầu phát sinh mâu thuẫn từ năm 2020, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng có nhiều quan điểm trái ngược nhau, không hiểu nhau nên cuộc sống vợ chồng không thể hòa hợp. Tại Tòa án bà xác định nay bà không còn tình cảm với ông V, mục đích hôn nhân của vợ chồng bà không đạt được, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, nếu kéo dài sẽ ảnh hưởng đến cuộc sống của bà và con bà. Do vậy, bà đề nghị Tòa án cho bà được ly hôn với ông V.

[4] Đối với ông V, quá trình hòa giải ông V không đồng ý ly hôn, ông chỉ đồng ý ly hôn nếu bà H chỉ ra rõ mâu thuẫn giữa vợ chồng ông bà là gì. Bà H khẳng định vợ chồng có lối sống khác biệt dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm về nhiều vấn đề trong cuộc sống dẫn đến không có tiếng nói chung, không khí trong gia đình ngột ngạt gây mệt mỏi cho cả gia đình. Đỉnh điểm là đến cuối năm 2023 cho đến nay càng thêm ngột ngạt nên vào đầu năm 2024 bà cùng con đã đến Trung tâm Phụ nữ và Phát triển để sinh sống. Điều này phù hợp với kết quả xác minh tại địa phương về việc vợ chồng bà H ông V có xảy ra mâu thuẫn nên Hội liên hiệp phụ nữ quận Cẩm Lệ đã đến can thiệp, phù hợp với lời trình bày của bà H về việc hiện nay bà H và ông V không còn sống cùng nhau.

[5] Căn cứ lời trình bày của nguyên đơn, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, HĐXX xét thấy: Mâu thuẫn giữa vợ chồng bà H, ông V đã đến mức trầm trọng, thể hiện ở việc bà H và ông V không còn sống chung với nhau, không còn quan tâm, chăm sóc nhau như vợ chồng, cuộc sống chung giữa vợ chồng không còn tồn tại. Do vậy, có cơ sở khẳng định đời sống chung giữa vợ chồng bà H ông V không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà H đối với ông V là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam.

[6] Về quan hệ con chung: Bà Tạ Hoàng H xác nhận vợ chồng bà có 01 con chung tên Lê Nam P, sinh ngày 27/8/2018. Sau khi ly hôn, bà H có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung vì hiện nay con đang ở với bà. Ông V cũng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Nam P. HĐXX xét thấy, cháu Lê Nam P vẫn còn nhỏ nên cần được sự chăm sóc của mẹ, mặt khác, hiện bà H là người đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu P nên HĐXX xét thấy cần giao con chung cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với các Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam. Đối với việc cấp dưỡng nuôi con, do bà H không yêu cầu

cấp dưỡng nên HĐXX không đề cập xem xét. Tuy nhiên, khi vì lợi ích con chung, bà H có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[7] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Tạ Hoàng H và ông Lê Khắc V xác nhận không có nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bà H phải chịu là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 272 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 55, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tạ Hoàng H về việc ly hôn đối với ông Lê Khắc V.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Tạ Hoàng H được ly hôn ông Lê Khắc V.

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung tên Lê Nam P, sinh ngày 27/8/2018 cho bà Tạ Hoàng H được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông Lê Khắc V không cấp dưỡng nuôi con.

Các bên có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung hai bên đều có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bà Tạ Hoàng H phải chịu là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0001512 ngày 25/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. (Biên lai thu trực tuyến số 50 ngày 24/4/2024)

4. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng

cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND Q. Cẩm Lệ;
- CCTHADS Q.Cẩm Lệ;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Văn Nhớ